

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày: 20/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Minh Tăng

Ông: Trương Ngọc Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà—Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa:
Bà Cao Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Tr Th Th (Tên gọi khác: X), sinh ngày: 04 tháng 7 năm 1982 tại: Qu H, M H, Qu . Nơi cư trú: Tiểu khu 7, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Qu B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tr Th B, sinh năm 1958 và bà C Th Th H, sinh năm 1961; có vợ là Ng Th Th H, sinh năm 1982 và 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2020 đến ngày 22/3/2020 chuyển tạm giam. Ngày 15/4/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay, có mặt.

2. Đ Th T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 02 tháng 4 năm 1977 tại: Qu Th, Qu Tr, tỉnh Qu B. Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, phường Đ Ph, thành phố Đ H, tỉnh Qu B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ Nh D, sinh năm 1947 và bà Ng Th L, sinh năm 1949 (đã chết); có vợ là Ng Th Đ, sinh năm 1977 (đã ly

hôn) và 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/4/2020, đến ngày 28/4/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay, có mặt

- Người làm chứng:

1. Anh Tr V Đ – sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Qu B.

2. Anh Đ Th L – sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu 7, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Qu B.

3. Anh Đ Th L2 – sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y Th, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Trung, mở thưởng vào lúc 17 giờ 15 phút hằng ngày, Tr Th Th với vai trò là “nhà cái” nhận cá cược thắng thua bằng tiền với các đối tượng khác, dưới hình thức ghi số lô, số đề dựa trên việc dự đoán các số cuối các giải của xổ số kiến thiết Miền Trung. Nếu người mua chọn mua số trùng một trong các số kết quả mở thưởng, thì Tr Th Th phải trả cho người chơi số tiền theo tỉ lệ cá cược như đã thỏa thuận. Nếu người chơi không chọn số trùng với số kết quả mở thưởng, thì người chơi mất số tiền cược cho Tr Th Th. Việc đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề được thực hiện theo quy ước và tỉ lệ thắng, thua như sau:

- Đặc biệt (còn gọi là 1 lô hoặc 3 đuôi) : Là ba số cuối cùng của giải đặc biệt. Nếu người chơi đã mua trùng khớp với số đó là thắng với tỉ lệ mua 01 thắng gấp 700 lần.

- Đầu: Là 02 số cuối của giải 8. Nếu người chơi chọn mua trùng với số đó thì thắng với tỉ lệ mua 1 thắng gấp 84 lần.

- Đuôi: Là 02 số cuối của giải đặc biệt . Nếu người chơi chọn mua trùng với số đó thì thắng với tỉ lệ mua 01 thắng gấp 84 lần.

- 18 lô: Là 02 số cuối cùng của tất cả các giải . Nếu người chơi chọn mua trùng với một trong các số đó thì thắng với tỉ lệ mua 01 thắng gấp 05 lần tiền cược.

- 17 lô: Là 03 số cuối cùng của tất cả các giải (trừ giải tám). Nếu người chơi chọn mua trùng với một trong các số đó thì thắng với tỉ lệ mua 01 được gấp 40 lần tiền cược.

- 6 lô : Là 03 số cuối cùng của giải năm, giải sáu, giải bảy, và giải đặc biệt. Nếu người chơi chọn mua trùng với một trong các số đó thì thắng với tỉ lệ mua 01 thắng gấp 120 lần tiền cược.

- 3 lô: Là tổng hợp 3 hình thức đánh gồm: 17 lô, 6 lô và 01 lô (đặc biệt). Nếu số đánh trúng vào hình thức nào thì thắng theo tỉ lệ của hình thức đó.

Dựa trên các hình thức đã quy ước như trên, chiều ngày 12/3/2020, các đối tượng Đ Th T, Đ Th L2, Tr V Đ, Đ Th L sử dụng máy điện thoại di động nhắn tin ghi các số lô, số đề gửi đến điện thoại của Tr Th Th cụ thể như sau:

Đ Th T ghi: “đầu đuôi” số 70, 80, mỗi con 200.000 đồng; 18 lô số 70, 80, mỗi con 1.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền Đ Th T cá cược là 2.400.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng lúc 17h15’ ngày 12/3/2020, Đ Th T trúng số 80, hình thức đánh 18 lô, số tiền đánh 1.000.000 đồng, tỉ lệ thắng gấp 5 lần, số tiền thắng là 5.000.000 đồng. Như vậy, số tiền Đ Th T tham gia đánh bạc với Tr Th Th là 7.400.000 đồng.

Đ Th L2 ghi: 18 lô số 23, số tiền 500.000 đồng; 17 lô số 512, số tiền 50.000 đồng; đặc biệt các số 512, 612, 412, 510, 610, 480, 809, 260, 360 (611 đảo 3v) mỗi con 10 nghìn. Tổng số tiền đánh 650.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số mở thưởng lúc 17h15’ ngày 12/3/2020 thì Đ Th L2 không trúng số nào. Như vậy, số tiền Đ Th L2 tham gia đánh bạc với Tr Th Th là 650.000 đồng.

Tr V Đ ghi: 18 lô, số 92, số tiền 500.000 đồng; đầu đuôi số 92, số tiền 100.000 đồng; 03 lô, số 192, mỗi con 50.000 đồng. Tổng số tiền cá cược là 750.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng lúc 17h15’ ngày 12/3/2020, Tr V Đ trúng số 92, hình thức đánh 18 lô, số tiền đánh 500.000 đồng, tỉ lệ thắng gấp 5 lần, số tiền thắng là 2.500.000 đồng. Như vậy, số tiền Tr V Đ tham gia đánh bạc cùng Tr Th Th là 3.250.000 đồng.

Đ Th L ghi: 18 lô, số 56, số tiền 2.000.000 đồng; 03 lô, số 156, số tiền mỗi con 80.000 đồng. Tổng số tiền cá cược là 2.400.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số, Đ Th L không trúng con số nào. Như vậy, số tiền Đ Th L tham gia đánh bạc cùng Tr Th Th là 2.400.000 đồng.

Quá trình điều tra, Tr Th Th, Đ Th T, Tr V Đ, Đ Th L còn khai nhận: Ngoài hành vi đánh bạc vào ngày 12/3/2020 như trên, cũng bằng hình thức cá cược thắng thua bằng tiền, thông qua việc mua số lô, số đề như trên, ngày 11/3/2020 Đ Th T, Tr V Đ, Đ Th L còn tham gia đánh bạc cùng Tr Th Th như sau:

Đ Th T ghi: 18 lô, số 07, 70, số tiền mỗi con 1.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền Đinh Thanh Tân cá cược là 2.000.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng lúc 17h15’ ngày 11/3/2020, Đ Th T trúng số 07, hình thức đánh 18 lô, số tiền đánh 1.000.000 đồng, tỉ lệ thắng gấp 5 lần, số tiền thắng là 5.000.000 đồng. Như vậy, số tiền Đ Th T tham gia đánh bạc với Tr Th Th là 7.000.000 đồng.

Tr V Đ ghi: 18 lô, số 07, 70, số tiền mỗi con 300.000 đồng. Tổng cộng số tiền Trương Văn Đồng cá cược là 600.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng lúc 17h15' ngày 11/3/2020, Tr V Đ trúng số 07, hình thức đánh 18 lô, số tiền đánh 300.000 đồng, tỉ lệ thắng gấp 5 lần, số tiền thắng là 1.500.000 đồng. Như vậy, số tiền Tr V Đ tham gia đánh bạc với Tr Th Th là 2.100.000 đồng.

Đ Th L ghi: 11 lô, số 104, số tiền 50.000 đồng, số 792, số tiền 80.000 đồng; 6 lô, 17 lô, số 792, số tiền mỗi con 100.000 đồng; 18 lô, số 92, số tiền 2.400.000 đồng. Tổng cộng số tiền Đ Th L cá cược là 2.730.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng lúc 17h15' ngày 11/3/2020, Đinh Thành Luân không trúng số nào. Như vậy, số tiền Đ Th L tham gia đánh bạc với Tr Th Th là 2.730.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tạm giữ những vật chứng sau:

- Tạm giữ từ Tr Th Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, số seri 354.493.096.066.963, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình tiết bên trong máy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, số seri 359.204.076.962.542, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong máy.

- Tạm giữ từ Tr V Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 màu đồng. IMEI: 356446108101043514. IMEI: 356447108101043512. Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình tiết bên trong máy; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 750.000 đồng. (Gồm: 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng; 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: số tiền 600.000 đồng, gồm các tờ tiền có mệnh giá: 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng).

- Tạm giữ từ Đ Th L2: 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A5 2017 màu vàng đồng, phía sau ốp lưng được dán băng dính màu đen. Máy cũ đã qua sử dụng. Không kiểm tra tình tiết bên trong; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 650.000 đồng. (Gồm: 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng; 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng; 02 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ polime mệnh giá 10.000 đồng).

- Tạm giữ từ Đ Th L: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 4.970.000 đồng. (Gồm các tờ tiền mệnh giá: 07 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 06 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 03 tờ mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ mệnh giá 10.000).

- Tạm giữ từ Đ Th T: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 4.400.000 đồng. (Gồm các tờ tiền mệnh giá: 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310 màu xanh đen, số IMEI 1: 3558.10098082301; IMEI 2: 355826093082302, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Cáo trạng số 19/CT-VKSMH ngày 08/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Tr Th Th và bị cáo Đ Th T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tr Th Th từ 40.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đ Th T từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên toà; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên toà bị cáo đã nhất trí hoàn toàn với nội dung bản Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng, qua đó cho thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Vào ngày 12/3/2020, Tr Th Th thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với vai trò là “nhà cái” nhận cá cược thắng thua bằng tiền với Đ Th T, Đ Th L, Tr V Đ, Đ Th L2 tổng số tiền 13.540.000 đồng; Ngoài ra, ngày 11/3/2020 Tr Th Th còn đánh bạc với hình thức như trên, số tiền đánh bạc 11.830.000 đồng. Trong đó Đ Th T tham gia đánh bạc cùng Tr Th Th vào ngày 11/3/2020 là 7.000.000 đồng, ngày 12/3/2020 là 7.400.000 đồng.

Tại phiên toà các bị cáo Tr Th Th, Đ Th T đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại

phiên tòa. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đưa ra quan điểm xét xử vụ án là có căn cứ nên chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Tr Th Th, Đ Th T phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được qui định trong Bộ luật hình sự. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị, cải tạo thành người tốt và răn đe và giáo dục chung.

Đối với bị cáo Tr Th Th là người cầm cái chủ động và tích cực trong việc đánh bạc cùng với các con bạc khác và trực tiếp tham gia vào quá trình phạm tội. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Vì vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy cũng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Đ Th T là người trực tiếp tham gia vào quá trình phạm tội. Vì vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy cũng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân của bị cáo Tr Th Th: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình sinh sống đã có công hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Bị cáo Tr Th Th có bố là giáo viên được Bộ giáo dục tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục và được Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng Huy chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nhân thân của bị cáo Đ Th T: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình sinh sống đã có công hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện nay bị cáo đang nuôi bố già trên 70 tuổi đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đưa ra quan điểm xét xử vụ án là có căn cứ nên Hội đồng chấp nhận để cân nhắc khi lượng hình.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng mức hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: do các bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án:

- Tạm giữ từ Tr V Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J7 màu đồng. IMEI; 356446108101043514. IMEI: 356447108101043512. Máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình tiết bên trong máy; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 750.000 đồng. (Gồm: 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng; 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: số tiền 600.000 đồng, gồm các tờ tiền có mệnh giá: 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng).

- Tạm giữ từ Đ Th L2: 01 điện thoại di động Sam sung Galaxy A5 2017 màu vàng đồng , phía sau ốp lưng được dán băng dính màu đen. Máy cũ đã qua sử dụng. Không kiểm tra tình tiết bên trong; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 650.000 đồng. (Gồm: 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng; 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng; 02 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng).

- Tạm giữ từ Đ Th L: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 4.970.000 đồng. (Gồm các tờ tiền mệnh giá: 07 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 06 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 03 tờ mệnh giá 20.000 đồng; 01 tờ mệnh giá 10.000).

Số vật chứng trên đã chuyển theo hồ sơ để xử lý hành chính các đối tượng Tr V Đ, Đ Th L, Đ Th L2.

Đối với số vật chứng còn lại:

- Tạm giữ từ Tr Th Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, số seri 354.493.096.066.963, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình tiết bên trong máy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, số seri 359.204.076.962.542, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong máy.

- Tạm giữ từ Đ Th T: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 4.400.000 đồng. (Gồm các tờ tiền mệnh giá: 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310 màu xanh đen, số

IMEI 1: 3558.10098082301; IMEI 2: 355826093082302, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Xét thấy các tài sản trên của bị cáo Tr Th Th và bị cáo Đ Th T là công cụ và phương tiện để phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Trong vụ án này còn có Đ Th L, Tr V Đ, Đ Th L2 có hành vi tham gia đánh bạc cùng Tr Th Th, tuy nhiên số tiền tham gia đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa chuyển xử lý hành chính cùng toàn bộ tang vật.

[8] Về án phí: Bị cáo Tr Th Th, Đ Th T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tr Th Th, Đ Th T phạm tội: “Đánh bạc”

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Tr Th Th.

Xử phạt bị cáo Tr Th Th số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đ Th T.

Xử phạt bị cáo Đ Th T số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)

2. Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước tiền và tài sản sau:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, số seri 354.493.096.066.963, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình tiết bên trong máy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, số seri 359.204.076.962.542, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong máy của bị cáo Tr Th Th.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 4.400.000 đồng. (Gồm các tờ tiền mệnh giá: 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng) số tiền trên đã chuyển vào tài khoản số 39491054786 của Chi cục thi hành án dân sự Minh Hóa mở tại kho bạc Nhà nước huyện Minh Hóa; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 3310 màu xanh đen, số IMEI 1:

3558.10098082301; IMEI 2: 355826093082302, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong của bị cáo Đ Th T.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/6/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Tr Th Th, bị cáo Đ Th T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/8/2020), đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn

